

Phụ lục I

BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Cơ quan, địa phương	Biên chế công chức	Ghi chú
I	CẤP TỈNH	1.254	
1	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	39	
2	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	55	
3	Sở Nội vụ	66	
4	Sở Ngoại vụ	20	
5	Sở Tài chính	61	
6	Sở Khoa học và Công nghệ	38	
7	Sở Thông tin và Truyền thông	25	
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	336	
9	Sở Y tế	66	
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	67	
11	Sở Tư pháp	29	
12	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	47	
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	41	
14	Sở Xây dựng	58	
15	Sở Giao thông vận tải	57	
16	Sở Công Thương	44	
17	Sở Giáo dục và Đào tạo	47	
18	Thanh tra tỉnh	41	
19	Sở Văn hoá và Thể thao	33	
20	Sở Du lịch	21	
21	Ban Dân tộc	16	
22	Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh	47	

STT	Cơ quan, địa phương	Biên chế công chức	Ghi chú
II	CẤP HUYỆN	933	
1	Thành phố Quy Nhơn	136	
2	Thị xã An Nhơn	84	
3	Thị xã Hoài Nhơn	87	
4	Huyện Tuy Phước	83	
5	Huyện Phù Cát	80	
6	Huyện Phù Mỹ	80	
7	Huyện Tây Sơn	79	
8	Huyện Hoài Ân	79	
9	Huyện Vân Canh	75	
10	Huyện Vĩnh Thạnh	75	
11	Huyện An Lão	75	
	TỔNG CỘNG	2.187	